TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH.**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 21/2019/HS-ST.
Ngày: 03- 4- 2019.

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tâm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Đình Nhung
Ông Cao Hoài Hiêm
***-Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Hữu Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà*:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyện – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST- HS ngày 19 tháng 3 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1- Lê Minh Ch, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp G L, xã G L, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Nghề ngiệp: Không có. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Con ông Lê Minh C và bà Nguyễn Thị H (đã chết). Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2019 sau đó chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt).

2- Lê Trường A, sinh năm 1995, tại: Tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp G L, xã G L, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Văn D và bà Ngô Thị Ng. Tiền án, tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 10/12/2016, bị Công an xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp phạt. Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2019 sau đó chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt).

- Người làm chứng:

1- Anh Cao Nhật Q, sinh năm 1989, địa chỉ: Ấp L T, xã G L, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

2- Anh Bùi Quốc V, sinh năm 1989, địa chỉ: Ấp G H, xã G L, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

3- Anh Trần Minh H, sinh ngày 27/12/2002, địa chỉ: Ấp X S, xã H T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho anh Hiệp: Bà Võ Thị Thanh Tr, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp X S, xã H T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 11/01/2019, Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang Lê Trường A đang bán trái phép 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong chứa tinh thể trong suốt (nghi là ma túy) cho Bùi Thị Kim Ng, sinh năm 1997, với giá 300.000 đồng tại phòng số 4 của nhà nghỉ "Phương Thúy" thuộc ấp Gia Tân, xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ thêm trên người của Trường A 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt, được niêm phong đúng quy định; tiền Việt Nam 500.000 đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, có căn cứ xác định nguồn gốc chất ma túy mà Trường A bán cho Ng là của Lê Minh Ch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Minh Ch để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Minh Ch và Lê Trường A khai nhận: Ch thường xuyên đến khu vực huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người tên Phú (không rõ họ tên, địa chỉ) đem về nhà phân thành nhiều bịch nhỏ. Khi nào có người mua ma túy thì Ch đưa cho Trường A đi bán rồi mang tiền về đưa lại cho Ch, Ch sẽ cho Trường A tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/01/2019, Ng điện thoại cho Trường A hỏi mua 01 bịch chất ma túy với giá 300.000 đồng thì Trường A đồng ý và hẹn đến phòng số 4 nhà nghỉ "Phương Thúy" để giao nhận chất ma túy. Sau đó, Trường A đến nhà của Ch ở ấp G L, xã G L, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh lấy ma túy bán cho Ng và nhận tiền thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, từ ngày 19/12/2018 đến ngày 09/01/2019, Trường A và Ch còn bán trái phép chất ma túy cho Ng được 05 lần. Lời khai của Trường A và Ch phù hợp với lời khai của Ng. Riêng Ch còn khai nhận đã trực tiếp bán trái phép chất ma túy

cho Cao Nhật Q, sinh năm 1989 được 03 lần; Bùi Quốc V, sinh năm 1990 được 03 lần và Trần Minh H, sinh ngày 27/12/2002 được 04 lần, trong đó có 02 lần H chưa đủ 16 tuổi. Lời khai của Ch phù hợp với lời khai của Q, V và H.

Tại Kết luận giám định số 62/KL-KTHS ngày 14/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 02 bịch nylon trong suốt được bịt kín là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,1762 gam.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố Lê Minh Ch, Lê Trường A về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Ch còn bị truy tố thêm điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh Ch, Lê Trường A phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

+Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ch từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

+Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trường A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

+ Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo không có tài sản.

+ Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị xử lý vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Ch, Trường A thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma tuý đúng như Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát, không tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 11/01/2019, Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang bị cáo Lê Trường A đang có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho chị Bùi Thị Kim Ng. Qua khai thác, cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Lê Minh Ch. Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã tiến hành các hoạt động điều tra đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Qua xem xét hồ sơ nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên toà, bị cáo Ch khai nhận thường xuyên đến khu vực huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của

người tên Phú (không rõ họ tên, địa chỉ) đem về nhà phân thành nhiều bịch nhỏ. Khi nào có người mua ma túy thì Ch đưa cho Trường A đi bán rồi mang tiền về đưa lại cho Ch, Ch sẽ cho Trường A tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng. Đến 11 giờ 30 phút ngày 11/01/2019, Ng điện thoại cho Trường A hỏi mua 01 bịch chất ma túy với giá 300.000 đồng, Trường A gặp Ch lấy ma tuý đến phòng số 4 nhà nghỉ "Phương Thúy" để bán cho Ng và nhận tiền thì bị bắt quả tang. Qua điều tra các bị cáo còn khai nhận thêm từ ngày 19/12/2018 đến ngày 09/01/2019, Trường A và Ch còn bán trái phép chất ma túy cho Ng được 05 lần. Riêng bị cáo Ch đã trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho Cao Nhật Q, 03 lần; Bùi Quốc V 03 lần và Trần Minh H 04 lần, trong đó có 02 lần H chưa đủ 16 tuổi (thể hiện tại các bút lục 48, 193). Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của Ng, Q, V, H (người làm chứng) cho thấy các bị cáo Ch, Trường A là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Lê Minh Ch, Lê Trường A đã phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy", phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "phạm tội hai lần trở lên". Trong đó bị cáo Ch đã bán ma tuý cho Trần Minh H là người chưa đủ 16 tuổi nên bị truy tố thêm điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2019 là có căn cứ.

[3] Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án nhận thấy:

Đối với bị cáo Ch, là người bỏ tiền ra mua ma túy về sử dụng và phân ra thành nhiều bịch nhỏ, trực tiếp bán ma tuý và giao ma tuý cho Trường A bán ma tuý cho người mua nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Trường A là người trực tiếp giao dịch bán ma tuý và nhận ma tuý từ bị cáo Ch giao cho người mua và nhận tiền nên phải chịu trách nhiệm vai trò đồng phạm trong vụ án. Mặc dù các bị cáo cùng thực hiện hành vi mua bán ma tuý từ hai lần trở lên tuy nhiên các bị cáo không có sự phân công vai trò chặt chẽ cho từng người, vụ án có tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, nên không xét xử thêm tình tiết "phạm tội có tổ chức".

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trước khi phạm tội các bị cáo đã ý thức được rằng ma túy là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, có hại cho sức khỏe con người, khi sử dụng sẽ gây nghiện và làm suy thoái giống nòi. Từ việc sử dụng ma túy con người có thể thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác, nhưng xuất phát từ tính chất siêu lợi nhuận của việc mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nhằm mục đích tư lợi cho cá

nhân, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy của Nhà nước nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo Ch, Trường A đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải và ngoài lần phạm tội quả tang, các bị cáo còn tự khai những lần phạm tội trước đó nên được xem là tình tiết tự thú theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo Ch, Trường A có nộp tài liệu xác nhận các bị cáo có ông bà là người có công cách mạng. Tuy nhiên, các tài liệu này không phù hợp với quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không xem xét.

[5] Kết quả xác minh thể hiện bị cáo Ch, Trường A không có tài sản; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Riêng người tên Phú đã bán chất ma túy cho Ch hiện không rõ họ tên, địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với Lê Minh Ch, Lê Trường A, Bùi Thị Kim Ng, Cao Nhật Q, Bùi Quốc V, Trần Minh H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện Trảng Bàng đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói niêm phong vụ số 62/M2 có chữ ký của Giám định viên, sau khi giám định bên trong còn lại 0,04785 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine (ma túy đá) là chất cấm lưu hành, nên tuyên tịch thu, tiêu hủy;

- 02 bật lửa (01 cái màu xanh, 01 cái màu xanh – trắng); 02 cây kéo bằng kim loại; 01 nắp bình nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa và 01 ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu; 01 nhíp gắp kim loại; 01 lưỡi lam; 01 đoạn ống hút nhựa; 01 chai nhựa quấn băng keo màu xanh – đen có nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa; 01 bình thuỷ tinh trong suốt có nắp màu xanh; 01 bịch nilon trong suốt bên trong rỗng là công cụ cho việc mua bán và sử dụng ma túy nên tịch thu, tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng thu giữ trong người bị cáo Trường A; trong đó 300.000 đồng là vật chứng do bán ma tuý mà có nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước; số tiền 200.000 đồng còn lại của bị cáo Trường A nên trả lại bị cáo.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Trường A là giấy tờ tuỳ thân của bị cáo nên trả lại bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, số IMEI: 013346002596635 của bị cáo Lê Minh Ch và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh - đen số IMEI1: 357931092171219, số IMEI2: 357932092171217 của bị cáo Lê Trường A dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, điện thoại còn giá trị sử dụng nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Minh Ch 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2019.

2- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Trường A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2019.

3- Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 62/M2 có chữ ký của Giám định viên, sau khi giám định bên trong còn lại 0,04785 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine (ma túy đá), 02 bật lửa (01 cái màu xanh, 01 cái màu xanh – trắng); 02 cây kéo bằng kim loại; 01 nắp bình nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa và 01 ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu; 01 nhíp gắp kim loại; 01 lưỡi lam; 01 đoạn ống hút nhựa; 01 chai nhựa quấn băng keo màu xanh – đen có nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa; 01 bình thuỷ tinh trong suốt có nắp màu xanh; 01 bịch nilon trong suốt bên trong rỗng.

- Tuyên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, số IMEI: 013346002596635 của bị cáo Lê Minh Ch, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh – đen số IMEI1: 357931092171219 số IMEI2: 357932092171217 của bị cáo Lê Trường A và tiền Việt Nam 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng.

- Trả lại bị cáo Trường A số tiền 200.000 đồng và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Trường A.

4- Án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Minh Ch, Lê Trường A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:
- TA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- VKS Trảng Bàng;
- Công an Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;

- Lưu hồ sơ.

Phạm Văn Tâm